

Số: 108/NQ-ĐHĐCĐ-2022

Bình Dương, ngày 22 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Hơi kỹ Nghệ Que hàn;
- Căn cứ nội dung và kết quả cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ Que hàn ngày 22 tháng 4 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Điều 1. Báo cáo tài chính đã được Kiểm toán năm 2021 của Công ty.

(Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
I	Tài sản ngắn hạn	162.313
II	Tài sản dài hạn	318.201
III	Nợ phải trả	177.799
1	Nợ ngắn hạn	148.963
2	Nợ dài hạn	28.836
IV	Vốn chủ sở hữu	302.716
1	Vốn chủ sở hữu	302.716
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	
V	KẾT QUẢ KINH DOANH	
1	Tổng doanh thu	315.048
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.579
3	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	3.576
4	Tổng số phải nộp ngân sách	13.361

✦ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100 %

Điều 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021, định hướng cho năm 2022.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH SXKD Năm 2022
1. Giá trị SXCN (theo giá th/tế)	Triệu đồng	285,297
2. Doanh thu	Triệu đồng	260,000
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4,000

✦ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100 %.

Điều 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021:

✦ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100 %

Điều 4. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Hơi kỹ Nghệ Que hàn.

✦ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100 %.

Điều 5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Hơi kỹ Nghệ Que hàn.

✦ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100 %

Điều 6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Hơi kỹ Nghệ Que hàn.

✦ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100 %

Điều 7. Phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Phương án năm 2021	
		Tỷ lệ %	Giá trị (đ)
1	Vốn điều lệ		293,500,000,000
	- Trong đó vốn Tập đoàn	98.16	288,098,000,000
2	Tổng doanh thu	x	315,047,775,285
3	Tổng lợi nhuận phát sinh	x	4,578,521,382
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp		1,002,649,930
4.1	- Thuế TNDN phải nộp	21.90	1,002,649,930
4.2	- Thuế TNDN được miễn, giảm		0
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.22	3,575,871,452

STT	Chỉ tiêu	Phương án năm 2021	
		Tỷ lệ %	Giá trị (đ)
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	x	2,259,258,064
7	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau	x	3,614,606,645
8	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay (8 = 5 + 6 - 7)	62.10	2,220,522,871
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	50.00	1,787,935,726
8.2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10.00	357,587,145
8.3	Trích Quỹ khen thưởng Người quản lý Cty	2.10	75,000,000
8.4	Chia cổ tức năm	0.00	0
a	- Bao gồm:		
	+ Cổ tức trả bằng tiền		0
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu		
b	- Trong đó: Cổ tức của Tập đoàn	0.00	0
	+ Cổ tức trả bằng tiền		0
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu		
8.5	Phân phối khác (*)		

✎ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100 %.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2022 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

✎ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100 %.

Điều 9. Thông qua báo cáo về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2021 và kế hoạch về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022:

Chức danh	Số người	Báo cáo 2021 (đồng)		Kế hoạch 2022 (đồng)	
		Số tiền (tháng)	Số đã chi	Số tiền (tháng)	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
Thành viên HĐQT	4	4.000.000	192.000.000	4.000.000	192.000.000
Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	1	16.310.000	195.720.000	16.310.000	195.720.000
Thành viên Ban kiểm soát	2	3.000.000	72.000.000	3.000.000	72.000.000
Thư ký Công ty	1	3.000.000	36.000.000	3.000.000	36.000.000
TỔNG CỘNG	9	46.310.000	555.720.000	46.310.000	555.720.000

✚ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100 %.

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán sau đây để Kiểm toán BCTC Công ty năm 2022:

1. Công ty TNHH Kiểm Toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)
2. Công ty TNHH Kiểm Toán và Định Giá Việt Nam (VAE).
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC).

✚ Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100 %.

Điều 11. Nghị quyết này đã được thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Hơi Kỹ nghệ Que hàn – SOVIGAZ ngày 22 tháng 4 năm 2022. Hội đồng quản trị và các cá nhân có liên quan triển khai các nghị quyết đã được thông qua. *holy*

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Nơi nhận:

- Tập đoàn HCVN;
- HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- CBTT;
- Lưu: HĐQT.



Trần Thắng



BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN

Trụ sở chính: 1-3 Nguyễn Trường Tộ, Phường 13, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84)28 38.267.269; (84)28. 8.262.748 Fax: (84)28 39.400.942

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300422482, cấp đổi lần thứ 11 ngày 13 tháng 5 năm 2021 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Hôm nay, Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 4 năm 2022 tại Hội trường Xí nghiệp Hơi Kỹ nghệ Que hàn Bình Dương, Đường số 1 - KCN Đồng An, Thành phố Thuận An, Bình Dương diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (Sau đây được gọi tắt là “Cuộc họp ĐHĐCĐ”) của Công ty cổ phần Hơi Kỹ nghệ Que hàn.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA CUỘC HỌP ĐHĐCĐ:

1. Thành phần tham dự:

Theo danh sách cổ đông đăng ký tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 08 giờ 30 phút có: 17 Cổ đông, đại diện 28.871.800 Cổ phần, chiếm 98,37 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (29.350.000 cổ phần).

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Căn cứ Khoản 1, Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020: Với tỷ lệ trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, Cuộc họp ĐHĐCĐ đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành.

IV. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG CUỘC HỌP:

Cuộc họp đã nghe các Báo cáo và Tờ trình theo chương trình như sau:

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021, định hướng cho năm 2022.
3. Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022.
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.
5. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

6. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
7. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.
8. Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2021.
9. Tờ trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2022 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.
10. Tờ trình Báo cáo về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2021 và trình kế hoạch về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022.
11. Tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2022.
12. Đại hội xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo và Tờ trình.
13. ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

V. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

A. Thủ tục tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Ông Nguyễn Hoài Phong – Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông sở hữu và được ủy quyền chiếm 98,37 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đủ điều kiện tiến hành Đại hội.
 2. Ông Nguyễn Hoài Phong – Giới thiệu Chủ tọa cuộc họp là Ông Trần Thắng – Chủ tịch HĐQT (“Chủ tọa đại hội”);
 3. Ông Trần Thắng - Chủ tọa mời Ông Trịnh Anh Phong - Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc Công ty và Ông Tạ Mạnh Hiền tham gia điều hành Đại hội.
 4. Chủ tọa chỉ định Bà Bùi Thanh Diễm – Thư ký Công ty làm thư ký Đại hội lập Biên bản, Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
 5. Chủ tọa cho tiến hành bầu Ban kiểm phiếu: Chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu gồm năm (05) thành viên, gồm có: Bà Đỗ Thị Thanh Thuận – Trưởng ban, Ông Nguyễn Hoài Phong – Thành viên, Bà Lê Phi Yến – Thành viên, Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thành viên, Ông Đào Đức Bình – Thành viên.
- Đại hội thống nhất danh sách Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành 100% số cổ đông dự họp.
6. Ông Trần Thắng trình ĐHĐCĐ thông qua chương trình và nội dung Đại hội.
- Đại hội thống nhất tán thành 100% trên số cổ đông dự họp.
7. Ông Tạ Mạnh Hiền trình bày Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 trình ĐHĐCĐ thông qua.
- Đại hội thống nhất tán thành 100% trên số cổ đông dự họp.

B. Các báo cáo của HĐQT, BKS và các nội dung trình ĐHĐCĐ (Tài liệu chi tiết đính kèm):

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định Giá Việt Nam (AVA) thực hiện kiểm toán do Ông Mai Tứ Phương, Kế toán trưởng Công ty trình bày.

Gồm các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
I	Tài sản ngắn hạn	162.313
II	Tài sản dài hạn	318.201
III	Nợ phải trả	177.799
1	Nợ ngắn hạn	148.963
2	Nợ dài hạn	28.836
IV	Vốn chủ sở hữu	302.716
1	Vốn chủ sở hữu	302.716
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	
V	KẾT QUẢ KINH DOANH	
1	Tổng doanh thu	315.048
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.579
3	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	3.576
4	Tổng số phải nộp ngân sách	13.361

2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021, định hướng cho năm 2022 do Ông Đỗ Trọng Tín - Thành viên HĐQT, thay mặt HĐQT trình bày.

Kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH SXKD Năm 2022
1. Giá trị SXCN (theo giá th/tế)	Triệu đồng	285,297
2. Doanh thu	Triệu đồng	260,000
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4,000

3. Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 do Ông Tạ Mạnh Hiền – Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc Công ty trình bày.

4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 do Bà Nguyễn Thị Thùy Dương – Thành viên Ban kiểm soát trình bày.

5. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty; Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty do Ông Tạ Mạnh Hiền – Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc Công ty trình bày.

6. Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2021 do Ông Mai Tứ Phương – Kế toán trưởng Công ty trình bày.

Gồm các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Phương án năm 2021	
		Tỷ lệ %	Giá trị (đ)
1	Vốn điều lệ		293,500,000,000
	- Trong đó vốn Tập đoàn	98.16	288,098,000,000
2	Tổng doanh thu	x	315,047,775,285
3	Tổng lợi nhuận phát sinh	x	4,578,521,382
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp		1,002,649,930
4.1	- Thuế TNDN phải nộp	21.90	1,002,649,930
4.2	- Thuế TNDN được miễn, giảm		0
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.22	3,575,871,452
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	x	2,259,258,064
7	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau	x	3,614,606,645
8	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay (8 = 5 + 6 -7)	62.10	2,220,522,871
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	50.00	1,787,935,726
8.2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10.00	357,587,145
8.3	Trích Quỹ khen thưởng Người quản lý Cty	2.10	75,000,000
8.4	Chia cổ tức năm	0.00	0
a	- Bao gồm:		

STT	Chỉ tiêu	Phương án năm 2021	
		Tỷ lệ %	Giá trị (đ)
	+ Cổ tức trả bằng tiền		0
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu		
b	- Trong đó: Cổ tức của Tập đoàn	0.00	0
	+ Cổ tức trả bằng tiền		0
	+ Cổ tức trả bằng cổ phiếu		
8.5	Phân phối khác (*)		

7. Tờ trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2022 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả SXKD của Công ty trong năm do Ông Mai Tứ Phương – Kế toán trưởng Công ty trình bày.

8. Tờ trình Báo cáo về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2021 và trình kế hoạch về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022 do ông Đỗ Trọng Tín – Thành viên HĐQT trình bày.

Chức danh	Số người	Báo cáo 2021 (đồng)		Kế hoạch 2022 (đồng)	
		Số tiền (tháng)	Số đã chi	Số tiền (tháng)	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
Thành viên HĐQT	4	4.000.000	192.000.000	4.000.000	192.000.000
Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	1	16.310.000	195.720.000	16.310.000	195.720.000
Thành viên Ban kiểm soát	2	3.000.000	72.000.000	3.000.000	72.000.000
Thư ký Công ty	1	3.000.000	36.000.000	3.000.000	36.000.000
TỔNG CỘNG	9	46.310.000	555.720.000	46.310.000	555.720.000

9. Tờ trình của Ban kiểm soát về việc thực hiện lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán sau đây để Kiểm toán BCTC Công ty năm 2022 do bà Võ Hồng Nhung – Thành viên ban kiểm soát trình bày, gồm các Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm Toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH Kiểm Toán và Định Giá Việt Nam (VAE).
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC).

C. Thảo luận các Báo cáo và Tờ trình. Biểu quyết các Báo cáo và Tờ trình.

- Đại hội Thảo luận: Các cổ đông không có ý kiến.
- Ông Nguyễn Hoài Phong – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính đến thời điểm 09 giờ 50 phút là 17 Cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 28.871.800 Cổ phần, chiếm 98,37 % tổng số cổ phần.
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết 10 vấn đề và Ban kiểm phiếu thu phiếu biểu quyết.

D. Kết quả biểu quyết:

- Bà Đỗ Thị Thanh Thuận – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết 10 nội dung các Báo cáo và Tờ trình trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Kết quả biểu quyết các Báo cáo và Tờ trình:

STT	Nội dung	Biểu quyết hợp lệ						Không hợp lệ	
		Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến		Cổ phần	Tỷ lệ
		Cổ phần	Tỷ lệ	Cổ phần	Tỷ lệ	Cổ phần	Tỷ lệ		
1	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty.	28.871.800	100 %						
2	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021, định hướng cho năm 2022.	28.871.800	100 %						
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.	28.871.800	100 %						
4	Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.	28.871.800	100 %						
5	Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty.	28.871.800	100 %						

STT	Nội dung	Biểu quyết hợp lệ						Không hợp lệ	
		Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến			
		Cổ phần	Tỷ lệ	Cổ phần	Tỷ lệ	Cổ phần	Tỷ lệ	Cổ phần	Tỷ lệ
6	Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.	28.871.800	100 %						
7	Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2021.	28.871.800	100 %						
8	Tờ trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2022 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.	28.871.800	100 %						
9	Tờ trình Báo cáo về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2021 và trình kế hoạch về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022.	28.871.800	100 %						

STT	Nội dung	Biểu quyết hợp lệ						Không hợp lệ	
		Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến			
		Cổ phần	Tỷ lệ	Cổ phần	Tỷ lệ	Cổ phần	Tỷ lệ	Cổ phần	Tỷ lệ
10	Tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2022.	28.871.800	100 %						

VI. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Bà Bùi Thanh Diễm, Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 trình bày Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ trước Đại hội và được Đại hội nhất trí tán thành 100 % thông qua số cổ đông dự họp.

Đại hội kết thúc lúc 10 giờ 20 phút cùng ngày.

CHỦ TỌA



Trần Thắng

THƯ KÝ

Bùi Thanh Diễm